CTCP Cảng Rau Quả (HNX: VGP)

FireAnt

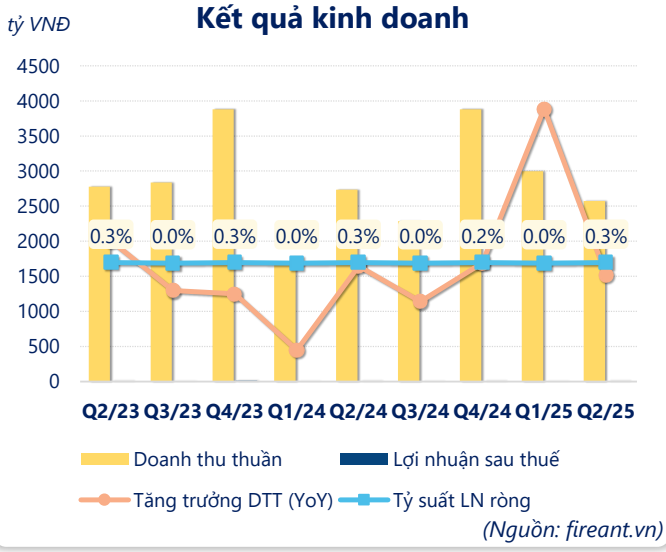
Ngày 30/06/2025	30,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-2.6%	-5.0%

ROE — Q2/25: 7.3% | +/- YoY: ▼ 1.5%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	2,574 tỷ VNĐ	▼ 425 ▼ 14.2%	▼ 161 ▼ 5.9%
LN gộp	2.56 tỷ VNĐ	▼ 12.4 ▼ 82.9%	▼ 1.25 ▼ 32.7%
LN thuần	8.83 tỷ VNĐ	▲ 8.40 ▲ 1954%	▲ 3.17 ▲ 56.1%
LN sau thuế	7.34 tỷ VNĐ	▲ 6.95 ▲ 1782%	▲ 0.08 ▲ 1.1%

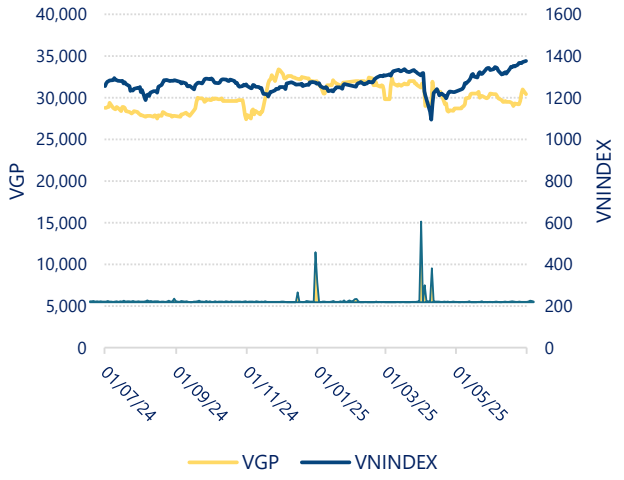
	6T 2025	YoY
DT thuần	5,573 tỷ VNĐ	▲ 1,156 ▲ 26.2%
LN gộp	17.6 tỷ VNĐ	▼ 2.40 ▼ 12.0%
LN thuần	9.26 tỷ VNĐ	▲ 3.23 ▲ 53.6%
LN sau thuế	7.73 tỷ VNĐ	▲ 0.12 ▲ 1.5%

Kết quả kinh doanh



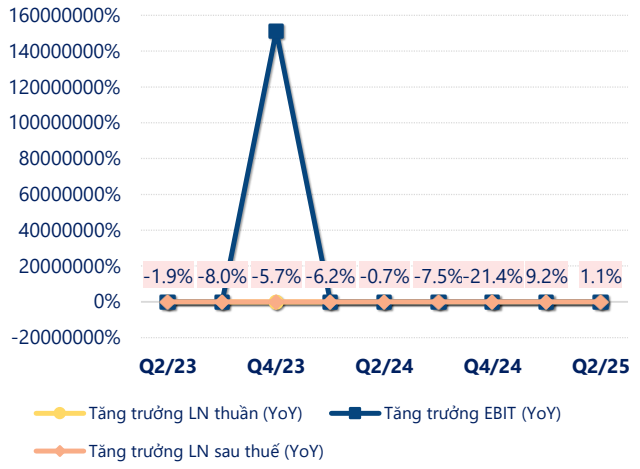
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



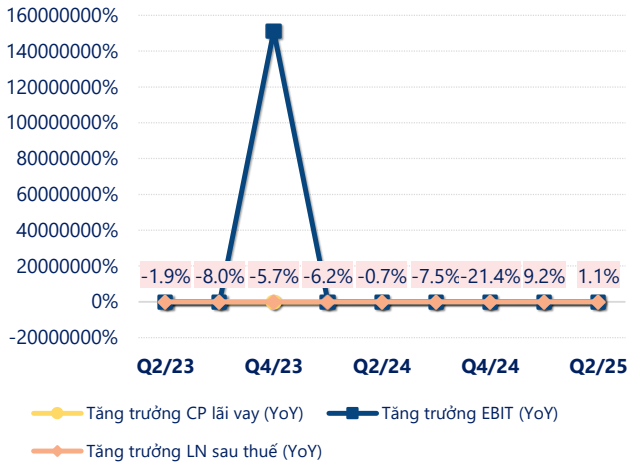
CTCP Cảng Rau Quả (HNX: VGP)

Tăng trưởng lợi nhuận



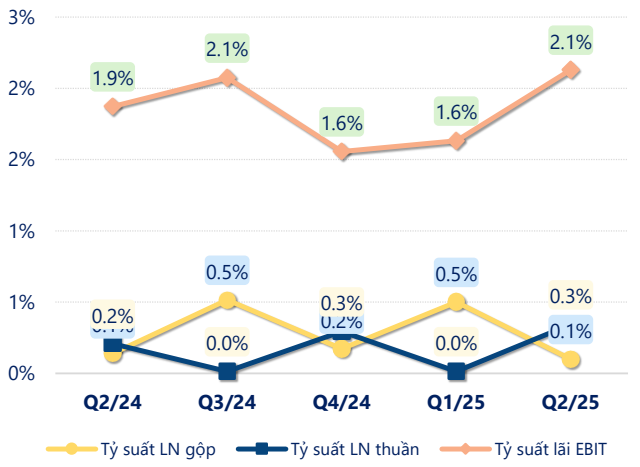
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



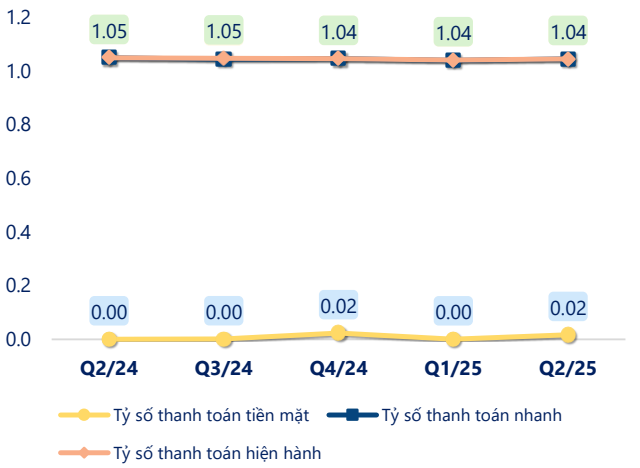
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



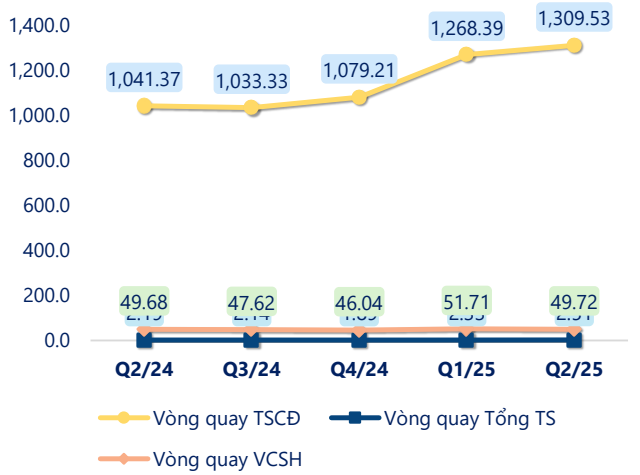
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



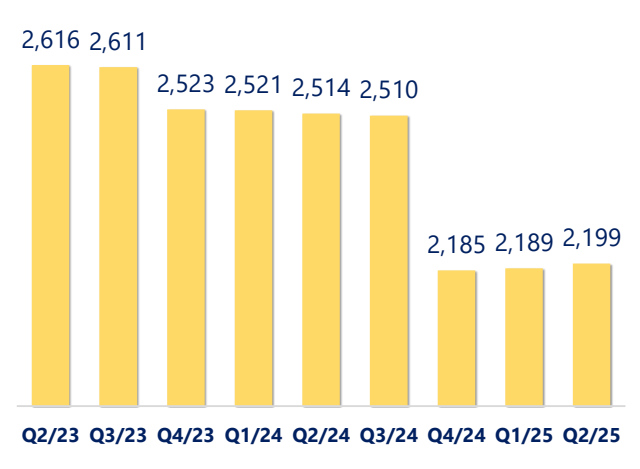
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

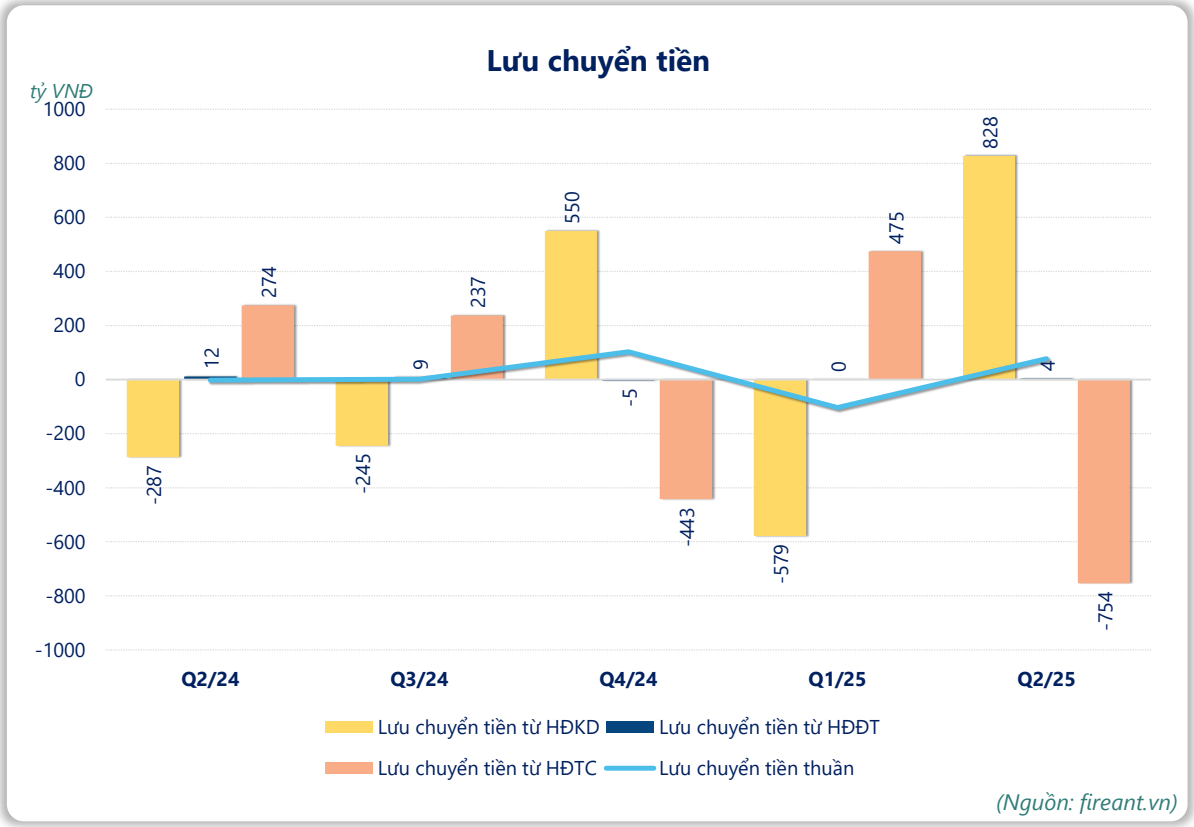


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cảng Rau Quả (HNX: VGP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,574**	**2,735**	**-5.9%**	**5,573**	**4,417**	**26.2%**
Giá vốn hàng bán	2,571	2,731	-5.9%	5,555	4,397	26.3%
Lợi nhuận gộp	2.56	3.81	-32.7%	17.6	20.0	-12.0%
Doanh thu HĐTC	119	111	7.4%	179	188	-4.9%
Chi phí TC	111	106	4.5%	184	197	-7.1%
Chi phí lãi vay	45.6	42.1	8.4%	94.1	92.5	1.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.77	1.19	-35.7%	1.18	2.14	-44.7%
Chi phí QLDN	**1.43**	**1.45**	**-1.1%**	**2.58**	**2.47**	**4.4%**
LN thuần từ HĐKD	8.83	5.66	56.1%	9.26	6.03	53.6%
Lợi nhuận khác	**0.34**	**3.41**	**-90.0%**	**0.39**	**3.48**	**-88.7%**
LN trước thuế	9.18	9.07	1.2%	9.66	9.51	1.5%
Lợi nhuận sau thuế	**7.34**	**7.26**	**1.1%**	**7.73**	**7.61**	**1.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**7.34**	**7.26**	**1.1%**	**7.73**	**7.61**	**1.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)